

Bản án số: 22/2022/HSPT

Ngày: 13-01-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Tâm

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Phan H Cương

2. Ông Trần Đ Hiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Trương Đ Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 757/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 193/2021/HSST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Nguyễn Bá T**, sinh năm 2000.

ĐKHKTT: Xóm 1, thôn Đ, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phố N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông (chưa xác định) và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Danh chỉ bản số 000000234 lập ngày 12/4/2021 tại Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

## **2. Nguyễn Quang H, sinh năm 1999.**

ĐKHKT và nơi cư trú: Số 177 tổ 14 phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang A và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 30/11/2020, Công an phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Danh chỉ bản số 000000235 lập ngày 12/4/2021 tại Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa.*

### ***Bị hại:***

- Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú: P507 E5 Tập thể T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1987; nơi cư trú: P507 E5 Tập thể T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Ông Nguyễn X Đ, sinh năm 1962; nơi cư trú: P507 E5 Tập thể T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Phan Văn L thuê nhà tại địa chỉ số 1 ngách 33/32 phố Nguyễn Đ Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để hoạt động cho vay nặng lãi, sau đó L thuê Nguyễn Bá T, Nguyễn Quang H và 02 người tên là “H1” và “K” (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch); làm việc cho mình. Sau khi cho người khác vay nặng lãi bằng hình thức “bóc bát họ” thì L phân công nhóm T, H, “H1”, “K” quản lý và nhận tiền “đóng họ” hàng ngày của người vay, nếu những người vay tiền mà chậm trả nợ thì L chỉ đạo nhóm T, H, “H1”, “K” đến nhà người này để chửi bới, đe dọa dùng vũ lực, hất sọt vào nhà, ... với mục đích làm cho người vay tiền sợ hãi phải trả tiền cho L.

Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2020 đến tháng 3 năm 2021, anh Nguyễn T Đ có vay tiền theo dạng “bóc bát họ” của Phan Văn L 04 lần, mỗi lần 01 “bát họ” 10 triệu đồng nhưng thực tế chỉ được nhận 7,6 triệu

đồng/lần và phải “đóng họ” mỗi ngày 200.000 đồng trong vòng 50 ngày/bát họ. Sau khi vay tiền, hàng ngày anh Đ “đóng họ” bằng cách chuyển tiền vào tài khoản số 190365605080136 Ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản Phan Văn L hoặc trực tiếp đưa tiền cho Nguyễn Bá T. Đến ngày 24/3/2021, do anh Đ không tiếp tục trả nợ nên T đã nhiều lần gọi điện thoại cho anh Đ để chửi bới, đe dọa. Sau đó khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, T và H đi đến nhà anh Đ tại địa chỉ P507 E5 Tập thể Thành công, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để đòi nợ, do anh Đ sợ hãi và trốn ở trong nhà không ra gặp nên T và H đã chửi bới, đe dọa và đập vào cửa nhà anh Đ.

Ngày 30/3/2021, T báo cho Phan Văn L biết việc anh Đ không trả nợ nên L chỉ đạo qua nhóm chat “ship hang 8888” trên ứng dụng Signal cho H, T, “H1” và “K” chuẩn bị 03 hộp sơn mang đến đổ vào nhà anh Đ để đe dọa nhằm ép anh Đ phải trả số tiền nợ 06 ngày là 1,2 triệu đồng. Đến khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 31/3/2021, sau khi gặp và nhận chỉ đạo trực tiếp từ Phan Văn L thì T cùng H và “H1”, “K” mang theo 03 hộp sơn trộn dầu lυν đi trên 02 xe máy (thay BKS giả) đi đến nhà anh Đ. Khi đến nơi thì T và “H1” ở dưới cảnh giới, còn H và “K” mang theo 03 hộp sơn pha dầu lυν đi lên nhà anh Đ. Khi tới cửa nhà Đ thì H, “K” gặp chị Nguyễn Thị Thanh X (chị gái anh Đ) và ông Nguyễn X Đ (bố anh Đ), Lúc này H cầm lọ sơn hắt vào người chị X, “K” cầm lọ sơn hắt vào người ông Đ, sau đó H và “K” hắt sơn vào khu vực hành lang và cửa nhà anh Đ rồi bỏ chạy xuống tầng 01 tòa nhà rồi cùng tẩu thoát với “H1”, “K”. Mục đích của việc chửi bới, đe dọa, ném sơn vào người nhà anh Đ là để uy hiếp buộc anh Đ trả nợ số tiền 1,2 triệu đồng.

Qua truy xét, ngày 01/4/2021, Cơ quan điều tra đã bắt giữ khẩn cấp Nguyễn Bá T và Nguyễn Quang H.

\* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại hiện trường:
  - + 03 hộp sơn bằng sắt nhãn hiệu Đại bàng kích thước 10x10cm;
  - + 01 đôi dép tông màu xanh.
- Qua rà soát, thu giữ 02 USB ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 31/3/2021;
- Thu giữ tại nhà số 1 ngách 33/32 Nguyễn Đ Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội:
  - + 01 Căn cước công dân số 036093006566 mang tên Phan Văn L;
  - + 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp;
  - + 02 cây máy tính để bàn;

- + 02 quyển sổ ghi chép liên quan đến việc vay nợ;
- + 01 thùng catton bên trong có nhiều hộp sơn các loại, dụng cụ pha chế sơn, các giấy tờ, con dấu liên quan đến việc vay tín dụng.
- Thu giữ của Nguyễn Bá T:
- + 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng (Imei: 355731074660466, Sim: 0382096297);
- + 01 xe máy Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS: 17B7-116.45 (SK: 320XEY02766, SM: JA32E1058499);
- Thu giữ của Nguyễn Quang H:
- + 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh (Imei: 353980108814621, Sim: 0927519707);

Theo Kết luận định giá số 54/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Ba Đình kết luận về trị giá thiệt hại:

- “- 09 m<sup>2</sup> trong nhà, cửa sắt bị dính sơn (cần sơn lại), trị giá: 1.500.000 đồng;
  - 30 m<sup>2</sup> tường và sàn nhà bị dính sơn (cần vệ sinh), trị giá: 1.500.000 đồng;
  - 02 bộ quần, áo gồm:
    - + 01 áo phong nữ ngắn tay màu đen, trị giá: 200.000 đồng;
    - + 01 quần dài nữ màu đen, trị giá: 200.000 đồng;
    - + 01 áo nam ngắn tay màu đen, trị giá: 100.000 đồng;
    - + 01 quần soóc nam màu xanh, trị giá: 200.000 đồng;
- Tổng trị giá tài sản là: 3.700.000 đồng”.

Tại Cơ quan điều tra, ông Nguyễn X Đ và chị Nguyễn Thị Thanh X khai việc bị hắt sơn như nội dung nêu trên. Ông Đ, chị X yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với đối tượng “H1” và “K”, do T và H khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến các đối tượng “H1” và “K” để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Hiện Phan Văn L bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự cùng một số tài liệu, truy nã và xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số: 17B7 – 116.45, số khung: 320XEY02766, số máy: JA32E1058499 (đã qua sử dụng) (theo phiếu xuất kho số XK2021/231 ngày 22/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình); 01 Căn cước công dân số 036093006566 mang tên Phan Văn L; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp; 02 quyển sổ ghi chép và các giấy tờ, con dấu đến việc vay nợ liên quan đến Phan Văn L nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định số 02/CQĐT (CSHS) ngày 27/7/2021 tách vụ án hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 175/CT-VKSBD ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Bá T, Nguyễn Quang H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 193/2021/HSST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Quang H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2021.

Xử phạt: Nguyễn Quang H 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2021 và ngày 04/10/2021, bị cáo Nguyễn Quang H và bị cáo Nguyễn Bá T lần lượt có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Quang H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 18 tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 20 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là phù hợp, tương xứng với nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm, sau khi bắt được Phan Văn L, cần tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Phan Văn L và các đối tượng có liên quan để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/3/2021 đến ngày 29/3/2021, Nguyễn Bá T và Nguyễn Quang H có hành vi đe dọa, chửi bới, uy hiếp tinh thần anh Nguyễn T Đ để đòi nợ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/3/2021, Phan Văn L phân công T, H, “H1”, “K” đi đến nhà anh Đ tại địa chỉ: P507 E5 Tập thể T, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để hất sơn vào nhà anh Đ. Đến nơi H và “K” đã lên nhà anh Đ hất sơn vào người ông Nguyễn X Đ và chị Nguyễn Thị Thanh X (là người thân của anh Đ) và nhà anh Đ nhằm

mục đích đe dọa, uy hiếp tinh thần anh Nguyễn T Đ và gia đình để anh Đ sợ phải trả số tiền 1.200.000 đồng hoặc nếu anh Đ không trả được thì gia đình anh Đ sợ mà phải trả số tiền trên.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H đã cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hiện Phan Văn L bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự cùng một số tài liệu, truy nã và xử lý sau. Đối với đối tượng “H1” và “K”, do T và H khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến các đối tượng “H1” và “K” để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tuy nhiên, hành vi của Phan Văn L còn có dấu hiệu của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nên Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm, sau khi bắt được Phan Văn L, cần tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Phan Văn L và các đối tượng có liên quan để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét bị cáo Nguyễn Quang H có nhân thân xấu (có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu) và vai trò đồng phạm của bị cáo H cao hơn nên xác định mức hình phạt cao hơn bị cáo T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H không xuất trình tài liệu gì mới. Xét mức hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo T, 20 tháng tù đối với bị cáo H mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4]Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và bị cáo Nguyễn Quang H, giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 18 (*Mười tám*) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 20 (*Hai mươi*) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2021.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Bá T và Nguyễn Quang H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/01/2022.



**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- VKSND quận Ba Đình;
- TAND quận Ba Đình;
- THADS quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Tâm**